

Số: /ĐA-UBND

Tân Tiến, ngày tháng năm 2026

**DỰ THẢO**

**ĐỀ ÁN**

**Sắp xếp các tổ dân phố sau sắp xếp trên địa bàn phường Tân Tiến**

**PHẦN THỨ NHẤT**  
**SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ**

**I. SỰ CẦN THIẾT**

Phường Tân Tiến hiện nay vẫn còn nhiều tổ dân phố có quy mô nhỏ, chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định của Trung ương về số hộ gia đình. Qua rà soát thực tế, toàn phường có 29 tổ dân phố có dưới 550 hộ gia đình; chỉ có 01 tổ dân phố đạt tiêu chuẩn từ 550 hộ gia đình trở lên. Quy mô tổ dân phố không đồng đều, dân cư phân bố dàn trải, phân tán, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư và triển khai thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở cơ sở.

Thực trạng nhiều tổ dân phố có quy mô nhỏ nhưng vẫn phải bố trí đầy đủ các chức danh người hoạt động không chuyên trách, các chi hội đoàn thể dẫn đến bộ máy cồng kềnh, phân tán, đầu mối quản lý nhiều, hiệu quả hoạt động chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Việc duy trì số lượng lớn tổ dân phố nhỏ còn làm tăng chi ngân sách thường xuyên cho hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; đồng thời gây khó khăn trong công tác điều hành, phối hợp thực hiện nhiệm vụ, triển khai các phong trào thi đua và huy động nguồn lực trong Nhân dân.

Bên cạnh đó, dân cư phân bố rải rác, không tập trung còn ảnh hưởng đến công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội như giao thông, điện chiếu sáng, hệ thống thoát nước, nhà văn hóa, sân thể thao và các công trình phục vụ dân sinh khác. Một số tổ dân phố có diện tích nhỏ, dân số ít, nguồn lực hạn chế nên việc tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư còn gặp nhiều khó khăn, chưa phát huy hiệu quả tính tự quản và sức mạnh cộng đồng dân cư.

Trong bối cảnh thực hiện chủ trương tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; triển khai mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử và đô thị văn minh, việc sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường là yêu cầu cần thiết và cấp bách.

Việc sắp xếp tổ dân phố không chỉ nhằm bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định của pháp luật mà còn góp phần tinh giản đầu mối quản lý, giảm chi ngân sách thường xuyên, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý dân cư,

cập nhật dữ liệu số, triển khai các nền tảng dùng chung và thực hiện chuyển đổi số tại địa phương. Đồng thời, góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư cơ sở hạ tầng, tăng cường khả năng huy động nguồn lực trong Nhân dân, mở rộng không gian phát triển đô thị, bảo đảm quốc phòng - an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống của địa phương. Đây là cơ sở quan trọng để xây dựng cộng đồng dân cư đoàn kết, phát triển ổn định, đáp ứng yêu cầu quản lý và phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

## **II. CĂN CỨ PHÁP LÝ**

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025.
- Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.
- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố.
- Căn cứ Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.
- Công văn số 2320/SNV-XDCQ ngày 21/5/2026 của Sở Nội vụ tỉnh về việc sắp xếp thôn, tổ dân phố.

## **III. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

Sắp xếp các tổ dân phố nhằm thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị ở cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và yêu cầu phát triển đô thị trong giai đoạn hiện nay.

Thông qua việc sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố có quy mô nhỏ, chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định nhằm bảo đảm quy mô tổ dân phố phù hợp, giảm số lượng đầu mối quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý nhà nước, quản lý dân cư, bảo đảm quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội và tổ chức các hoạt động cộng đồng dân cư.

### **2. Yêu cầu**

Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm tuân thủ đúng quy định của pháp luật; phù hợp với chủ trương, định hướng của Trung ương, của tỉnh và yêu cầu thực tiễn tại địa phương; bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện của cấp ủy Đảng, sự

quản lý thống nhất của chính quyền và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.

Việc sắp xếp phải bảo đảm tính tổng thể, đồng bộ, khoa học, phù hợp với đặc điểm lịch sử hình thành, yếu tố văn hóa truyền thống, phong tục tập quán, vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, quy mô dân cư và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời bảo đảm thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành của chính quyền và sinh hoạt của Nhân dân.

Quá trình tổ chức thực hiện phải bảo đảm công khai, dân chủ, khách quan, minh bạch; thực hiện đầy đủ quy trình lấy ý kiến cử tri và tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Việc sắp xếp không làm ảnh hưởng lớn đến đời sống sinh hoạt, tâm tư, tình cảm và các hoạt động thường xuyên của cộng đồng dân cư; bảo đảm giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Sau sắp xếp, các tổ dân phố phải bảo đảm đạt tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định; đồng thời nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, phát huy hiệu quả hoạt động tự quản cộng đồng, tăng cường đoàn kết trong Nhân dân và tạo nền tảng ổn định lâu dài phục vụ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong thời gian tới.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH VÀ HIỆN TRẠNG TỔ DÂN PHỐ**

#### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH ĐỊA PHƯƠNG**

Phường Tân Tiến được thành lập từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ diện tích và quy mô dân số của phường Tân Tiến (cũ), phường Hương Gián và xã Xuân Phú theo Nghị quyết số 1658/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Bắc Ninh năm 2025.

Sau khi thành lập, phường Tân Tiến có quy mô diện tích tự nhiên lớn, dân số đông, địa bàn rộng, gồm nhiều khu dân cư có lịch sử hình thành lâu đời, mang đậm nét văn hóa truyền thống của vùng trung du Bắc Bộ. Đây là địa phương có tốc độ đô thị hóa tương đối nhanh, cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân ngày càng được nâng lên.

Phường Tân Tiến nằm ở phía Tây tỉnh Bắc Ninh, cách trung tâm Thủ đô Hà Nội khoảng 60km về phía Đông Bắc. Phường có vị trí địa lý thuận lợi, tiếp giáp với nhiều phường, xã trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, cụ thể: phía Bắc giáp phường Bắc Giang và xã Tân Dĩnh; phía Nam giáp phường Yên Dũng và phường Cảnh Thụy; phía Đông giáp phường Tân An; phía Tây giáp phường Tiên Phong. Trên địa bàn có các tuyến giao thông quan trọng đi qua như: đường cao tốc Hà Nội - Bắc Giang, Tỉnh lộ 293 cùng nhiều tuyến giao thông liên xã, liên vùng được đầu tư tương đối đồng bộ, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương hàng hóa, phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư và mở rộng không gian đô thị.

Bên cạnh những thuận lợi, quá trình phát triển đô thị, gia tăng dân số cơ học và mở rộng địa giới hành chính cũng đặt ra yêu cầu ngày càng cao đối với công tác quản lý nhà nước ở cơ sở, đặc biệt là quản lý dân cư, quản lý đất đai, trật tự đô thị, vệ sinh môi trường, an ninh trật tự và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư. Trong khi đó, hệ thống tổ dân phố hiện nay được hình thành qua nhiều thời kỳ lịch sử, quy mô dân cư không đồng đều, nhiều tổ dân phố có số hộ thấp, địa bàn nhỏ, gây khó khăn trong công tác quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Do vậy, việc rà soát, sắp xếp lại các tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Tiến nhằm bảo đảm phù hợp với quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu quản lý trong tình hình mới và phục vụ định hướng phát triển đô thị lâu dài là cần thiết, phù hợp với thực tiễn địa phương.

#### **II. HIỆN TRẠNG TỔ DÂN PHỐ TRƯỚC KHI SẮP XẾP**

Phường Tân Tiến hiện có 30 tổ dân phố với tổng diện tích tự nhiên khoảng 25,51km<sup>2</sup>; dân số 34.483 người với 7.897 hộ gia đình. Các tổ dân phố được hình thành qua nhiều giai đoạn lịch sử, phân bố không đồng đều về diện tích, dân số và số hộ gia đình. Cụ thể như sau:

1. Tổ dân phố Văn Sơn, diện tích: 1,89km<sup>2</sup> với 569 hộ gia đình, dân số

hiện tại là: 2685 người.

2. Tổ dân phố Văn Giàng, diện tích: 1,43km<sup>2</sup> với 291 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1324 người.

3. Tổ dân phố Thanh Cẩm, diện tích: 1,3km<sup>2</sup> với 433 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1862 người.

4. Tổ dân phố Xuân, diện tích: 0,68km<sup>2</sup> với 305 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1332 người.

5. Tổ dân phố Đo, diện tích: 0,64km<sup>2</sup> với 199 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 869 người.

6. Tổ dân phố An Phong, diện tích: 0,6km<sup>2</sup> với 179 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 729.

7. Tổ dân phố An Bình, diện tích: 0,45km<sup>2</sup> với 224 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 865 người.

8. Tổ dân phố Ngò, diện tích: 0,55km<sup>2</sup> với 437 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1854 người.

9. Tổ dân phố Trước, diện tích: 0,47km<sup>2</sup> với 332 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1341 người.

10. Tổ dân phố Kép, diện tích: 0,69km<sup>2</sup> với 202 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 928 người.

11. Tổ dân phố Tây, diện tích: 0,8km<sup>2</sup> với 384 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1815 người.

12. Tổ dân phố Dung, diện tích: 0,65km<sup>2</sup> với 212 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 985 người.

13. Tổ dân phố Can, diện tích: 0,6km<sup>2</sup> với 187 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 816 người.

14. Tổ dân phố Gáo, diện tích: 0,6km<sup>2</sup> với 201 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 925 người.

15. Tổ dân phố Hân, diện tích: 1,45km<sup>2</sup> với 356 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1517 người.

16. Tổ dân phố Đông, diện tích: 0,74km<sup>2</sup> với 201 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 985 người.

17. Tổ dân phố Chanh Áng, diện tích: 0,55km<sup>2</sup> với 180 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 761 người.

18. Tổ dân phố Tân Tiến, diện tích: 0,45km<sup>2</sup> với 244 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1013 người.

19. Tổ dân phố Việt Tiến, diện tích: 0,4km<sup>2</sup> với 194 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 844 người.

20. Tổ dân phố Dũng Tiến, diện tích: 0,32km<sup>2</sup> với 193 hộ gia đình, dân số

hiện tại là: 734 người.

21. Tổ dân phố Đông Tiến, diện tích: 0,5km<sup>2</sup> với 201 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 785 người.

22. Tổ dân phố Đình Phú, diện tích: 0,98km<sup>2</sup> với 205 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1017 người.

23. Tổ dân phố Đông Phú, diện tích: 1,09km<sup>2</sup> với 337 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1430 người.

24. Tổ dân phố Nam Phú, diện tích: 1,2km<sup>2</sup> với 330 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1459 người.

25. Tổ dân phố Xuân Phú, diện tích: 1,2km<sup>2</sup> với 259 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1183 người.

26. Tổ dân phố An Phú, diện tích: 0,9km<sup>2</sup> với 226 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1110 người.

27. Tổ dân phố Xuân An, diện tích: 0,72km<sup>2</sup> với 153 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 681 người.

28. Tổ dân phố Xuân Thượng, diện tích: 1,12km<sup>2</sup> với 165 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 633 người.

29. Tổ dân phố Xuân Trung, diện tích: 1,2km<sup>2</sup> với 246 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 986 người.

30. Tổ dân phố Xuân Đông, diện tích: 1,24km<sup>2</sup> với 252 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 1015 người.

Qua rà soát cho thấy, phần lớn các tổ dân phố trên địa bàn có quy mô hộ gia đình thấp hơn tiêu chuẩn theo quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP của Chính phủ; nhiều tổ dân phố có diện tích nhỏ, dân cư phân tán, quy mô không đồng đều, gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư và bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở cơ sở.

Hiện nay, toàn phường chỉ có 01 tổ dân phố đạt tiêu chuẩn từ 550 hộ gia đình trở lên; còn lại 29 tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định. Nhiều tổ dân phố có dưới 250 hộ gia đình, trong khi vẫn phải bố trí đầy đủ hệ thống tổ chức ở khu dân cư theo quy định, dẫn đến bộ máy hoạt động phân tán, dàn trải, chưa phát huy hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý và tổ chức thực hiện các phong trào tại địa phương.

Bên cạnh đó, việc duy trì số lượng lớn tổ dân phố có quy mô nhỏ còn gây khó khăn trong công tác đầu tư, quản lý, khai thác cơ sở vật chất công cộng; làm tăng chi phí hoạt động thường xuyên và phát sinh nhiều đầu mối quản lý. Một số tổ dân phố có địa bàn nhỏ, không gian sinh hoạt cộng đồng hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư trong giai đoạn hiện nay

### III. THỰC TRẠNG BỘ MÁY TỔ DÂN PHỐ TRƯỚC SẮP XẾP

Trước khi thực hiện sắp xếp, phường Tân Tiến có 30 tổ dân phố, mỗi tổ dân phố đều được bố trí 03 chức danh người hoạt động không chuyên trách gồm: (*Bí thư chi bộ; Tổ trưởng Tổ dân phố và Trưởng ban Công tác mặt trận*) và các chi hội đoàn thể như: Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Dân số, y tế, Người cao tuổi, Tổ đội trưởng và Tổ an ninh trật tự cơ sở. Như vậy, số lượng người tham gia hoạt động ở mỗi tổ tương đối đầy đủ theo cơ cấu tổ chức. Nhìn chung, đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở các tổ dân phố cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với địa bàn dân cư, góp phần tích cực trong công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân, giữ gìn an ninh trật tự, tổ chức các phong trào thi đua yêu nước và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Tuy nhiên, do phần lớn các tổ dân phố có quy mô nhỏ, số hộ gia đình ít nhưng vẫn phải bố trí đầy đủ các chức danh và tổ chức đoàn thể như các tổ dân phố có quy mô lớn nên dẫn đến bộ máy chồng chéo, phân tán, nhiều đầu mối quản lý, chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn hiện nay. Việc duy trì số lượng lớn tổ dân phố làm cho đội ngũ người hoạt động không chuyên trách dàn trải, khó khăn trong công tác bố trí, sắp xếp và nâng cao chất lượng hoạt động.

Bên cạnh đó, một số tổ dân phố có phạm vi địa bàn nhỏ, dân số ít nên việc tổ chức các hoạt động cộng đồng, huy động nguồn lực xã hội hóa, triển khai phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa và thực hiện nhiệm vụ chính trị ở cơ sở còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị ở khu dân cư có lúc chưa đồng bộ; hiệu quả hoạt động của một số tổ dân phố chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu quản lý trong quá trình đô thị hóa và chuyển đổi số hiện nay. Đây là một trong những nguyên nhân quan trọng đặt ra yêu cầu cần thiết phải sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường nhằm tinh gọn đầu mối, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở, phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước và định hướng phát triển đô thị của địa phương trong giai đoạn mới.

## PHẦN THỨ BA

### PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC TỔ DÂN PHỐ

#### I. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

##### 1. Quan điểm

- Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng và Nhà nước về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thực hiện nghiêm nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo trong công tác sắp xếp, kiện toàn tổ chức ở cơ sở.

- Việc sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố phải được thực hiện đồng bộ gắn với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; bảo đảm tính thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ tại địa phương.

- Quá trình xây dựng và thực hiện phương án sắp xếp phải bảo đảm khách quan, khoa học, phù hợp thực tiễn; phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý của chính quyền, sự phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; đồng thời bảo đảm quyền làm chủ và sự đồng thuận của Nhân dân.

- Việc sắp xếp tổ dân phố phải bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu tinh gọn bộ máy với giữ gìn, phát huy các giá trị truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư; bảo đảm ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

- Gắn việc sắp xếp tổ dân phố với yêu cầu phát triển đô thị, chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, đô thị văn minh; nâng cao hiệu quả quản lý dân cư, quản lý đất đai, trật tự xây dựng, vệ sinh môi trường và tổ chức các phong trào thi đua ở khu dân cư.

- Việc sắp xếp phải có tầm nhìn lâu dài, phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040; phát huy tiềm năng, lợi thế, mở rộng không gian phát triển đô thị và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

- Bảo đảm sự thống nhất nhận thức trong toàn hệ thống chính trị và sự đồng thuận của Nhân dân.

##### 2. Mục tiêu

- Sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố chưa bảo đảm tiêu chuẩn về quy mô số hộ gia đình theo quy định hiện hành; giảm số lượng đầu mối tổ dân phố, bảo đảm tinh gọn, hợp lý, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương.

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở cơ sở; khắc phục tình trạng tổ dân phố quy mô nhỏ, phân tán, khó khăn trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư.

- Tinh gọn đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố; giảm chi ngân sách thường xuyên; nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị ở khu dân cư.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho việc đầu tư, quản lý, khai thác hiệu quả cơ sở hạ tầng, nhà văn hóa, các thiết chế văn hóa - xã hội và triển khai các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

- Nâng cao chất lượng hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư; tăng cường đoàn kết, phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong xây dựng đời sống văn hóa, giữ gìn an ninh trật tự và xây dựng đô thị văn minh.

## **II. NGUYÊN TẮC SẮP XẾP**

Việc thực hiện sắp xếp các tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Tiến được thực hiện theo các nguyên tắc sau:

- Tuân thủ quy định của pháp luật; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; kế thừa và phát huy các giá trị lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp, phù hợp với điều kiện tự nhiên, đặc điểm địa bàn, quy mô dân cư và điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời bảo đảm các điều kiện thiết yếu phục vụ tổ chức và hoạt động của cộng đồng dân cư.

- Việc sắp xếp tổ dân phố phải phù hợp với đặc điểm, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, đặc điểm văn hoá, truyền thống; điều kiện đặc thù của đơn vị hành chính cấp xã sau sắp xếp và mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

- Thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đối với các tổ dân phố khi chưa bảo đảm tiêu chí theo quy định của pháp luật hoặc theo yêu cầu quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phân bố dân cư và yêu cầu tổ chức hoạt động của cộng đồng dân cư. Hạn chế việc chia tách các tổ dân phố đang hoạt động ổn định để thành lập các tổ dân phố mới.

- Việc sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố cần xem xét các yếu tố về vị trí địa lý, địa hình, phong tục, tập quán, đặc điểm dân cư, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và nguyện vọng của Nhân dân tại địa phương; bảo đảm quân sự, quốc phòng, ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, thuận lợi cho đời sống, sinh hoạt của người dân và nâng cao hiệu quả quản lý, phục vụ Nhân dân của chính quyền cơ sở.

- Việc đặt tên tổ dân phố sau sắp xếp phải bảo đảm ngắn gọn, dễ nhớ, có tính kế thừa, phù hợp truyền thống lịch sử, văn hóa địa phương và được Nhân dân đồng thuận; ưu tiên giữ lại các tên gọi có giá trị lịch sử, văn hóa tiêu biểu của địa phương.

- Việc sắp xếp phải gắn với yêu cầu tinh giản bộ máy, giảm đầu mối quản lý, nâng cao chất lượng đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố; đồng thời bảo đảm hoạt động hiệu quả của hệ thống chính trị và các tổ chức đoàn thể ở khu dân cư.

## **III. TIÊU CHÍ VỀ QUY MÔ SỐ HỘ GIA ĐÌNH CỦA TỔ DÂN PHỐ**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định: “Ở vùng Đồng bằng sông Hồng, tổ dân phố phải có từ 550 hộ gia đình trở lên”. Đối chiếu với quy định hiện hành, phường Tân Tiến hiện có 01 tổ dân phố đạt

tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình là Tổ dân phố Văn Sơn với 569 hộ gia đình; còn lại 29 tổ dân phố chưa đạt tiêu chuẩn theo quy định, cần thực hiện sắp xếp, sáp nhập để bảo đảm tiêu chí về quy mô hộ gia đình và phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới.

Qua rà soát thực tế cho thấy, phần lớn các tổ dân phố hiện nay có quy mô nhỏ, số hộ gia đình thấp, địa bàn dân cư phân tán, dẫn đến nhiều khó khăn trong công tác quản lý nhà nước, tổ chức hoạt động cộng đồng dân cư, bố trí đội ngũ người hoạt động không chuyên trách và đầu tư cơ sở vật chất phục vụ sinh hoạt cộng đồng. Một số tổ dân phố có quy mô dân cư đông nhưng diện tích nhỏ, mật độ dân số cao, phát sinh nhiều vấn đề liên quan đến an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, trật tự đô thị và công tác quản lý dân cư.

#### **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, SÁT NHẬP CỤ THỂ**

##### **1.1. Lịch sử hình thành**

\* Đối với phường Tân Tiến (cũ)

Các tổ dân phố thuộc phường Tân Tiến hiện nay được hình thành trên cơ sở các làng cổ thuộc hai vùng lịch sử là Dĩnh Uyên và Vu Gián.

Làng Dĩnh Uyên trước đây gồm các thôn: Xuân, Trước, Đọ, Ngò; sau này hình thành thêm thôn Lường. Trong quá trình phát triển dân cư và điều chỉnh địa giới hành chính, thôn An Bình được tách ra từ thôn Trước vào năm 1976; thôn An Phong được tách ra từ thôn Đọ vào năm 1953. Đây là khu vực có lịch sử hình thành lâu đời, cư dân sinh sống tập trung, có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán và đời sống văn hóa cộng đồng.

Làng Vu Gián gồm các thôn Văn Sơn, Văn Giàng và Thanh Cảm. Trong đó: Văn Sơn có tên nôm là Chấn Núi; Thanh Cảm có tên nôm là Chấn Góm, nằm ven sông Thương; Văn Giàng xưa có vùng bãi trại ven sông, do ảnh hưởng của thiên tai, lụt lội nên người dân chuyển dần lên khu vực cao hơn để sinh sống ổn định như hiện nay.

Các thôn thuộc khu vực Dĩnh Uyên và Vu Gián có mối liên hệ mật thiết về lịch sử, văn hóa, tín ngưỡng và không gian cư trú; việc sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố trong cùng khu vực sẽ tạo thuận lợi cho công tác quản lý, đồng thời giữ gìn được bản sắc văn hóa truyền thống của địa phương.

\* Đối với phường Hương Gián (cũ):

Phường Hương Gián trước khi thực hiện sáp nhập đơn vị hành chính được hình thành từ ba xã cổ thuộc tổng Thái Đào gồm: Hương Gián, Lạc Gián và Gia Sơn. Đây là khu vực có lịch sử hình thành lâu đời, mang đậm bản sắc văn hóa truyền thống của cư dân vùng trung du Bắc Bộ, có sự gắn bó chặt chẽ về huyết thống, phong tục tập quán và đời sống cộng đồng dân cư.

Xã Hương Gián trước cách mạng tháng 8 năm 1945 gồm có 3 thôn: Thượng Đình (tên nôm là Hấn), Trung Can (tên nôm là Can), An Long (tên nôm là Dõng). Các thôn trên có quá trình hình thành và phát triển gắn liền với lịch sử khai phá vùng đất trung du, cư dân chủ yếu sinh sống bằng sản xuất nông

nghiệp, đồng thời lưu giữ nhiều giá trị văn hóa truyền thống, tín ngưỡng dân gian và các phong tục đặc trưng của địa phương.

Dưới thời Nguyễn, một số hộ dân thuộc hai dòng họ Nguyễn và Dương từ thôn Tây xuống khu vực núi Tròn khai hoang, lập trại sinh sống, hình thành khu Trại Kép. Trải qua quá trình phát triển dân cư và điều chỉnh địa giới hành chính, Trại Kép trở thành thôn Kép ngày nay. Đây là khu vực có truyền thống đoàn kết, cần cù lao động và có nhiều đóng góp trong các phong trào thi đua yêu nước của địa phương.

Xã Lạc Gián trước đây có 4 xóm gồm: Sau, Giữa, Trại, Ngoài. Sau cách mạng tháng 8 năm 1945, các xóm đổi tên là: Xóm Sau là Tân Tiến, xóm Giữa là Việt Tiến, xóm Trại là Dũng Tiến, xóm Ngoài là Đông Tiến. Các khu dân cư thuộc xã Lạc Gián cũ có sự phát triển liên tục về kinh tế - xã hội, hệ thống hạ tầng ngày càng được đầu tư đồng bộ; đồng thời vẫn duy trì được nhiều nét văn hóa truyền thống, tinh thần đoàn kết cộng đồng và sự gắn bó lâu đời giữa các dòng họ, gia đình trên địa bàn.

Xã Gia Sơn gồm ba thôn là Dung (Hà), Tây và Gáo (Gạo). Đây là khu vực có đời sống văn hóa cộng đồng đặc trưng của cư dân vùng trung du, người dân có truyền thống đoàn kết, tương trợ lẫn nhau trong lao động sản xuất và sinh hoạt cộng đồng. Các thôn có vị trí địa lý liên kề, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hành chính, tổ chức các hoạt động văn hóa - xã hội và xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Năm 1958, Bộ Nội vụ ban hành Nghị định số 103/NV chia xã Thái Sơn thành hai xã Thái Sơn và xã Thái Đào. Xã Thái Sơn gồm các thôn: Tây, Kép, Dung, Gáo, Hân, Can, Đông, Lạc Gián. Năm 1970, xã Thái Sơn đổi tên là Lạc Gián; đến năm 1975, tiếp tục đổi tên thành xã Hương Gián. Qua nhiều lần điều thay đổi tên gọi và địa danh hành chính, khu vực Hương Gián vẫn giữ được sự ổn định về đời sống dân cư, bản sắc văn hóa truyền thống và tinh thần đoàn kết cộng đồng, tạo nền tảng quan trọng cho quá trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương hiện nay.

\* Đối với xã Xuân Phú (cũ):

Xã Xuân Phú được thành lập vào tháng 10 năm 1954 trên cơ sở tách ra từ xã Tân Dân, gồm hai làng cổ là Lũ Phú và Xuân Đám. Đây là vùng đất có lịch sử hình thành lâu đời, mang đậm nét văn hóa truyền thống của cư dân nông nghiệp vùng trung du Bắc Bộ, với nhiều phong tục tập quán, tín ngưỡng dân gian và truyền thống đoàn kết cộng đồng được lưu giữ qua nhiều thế hệ. Làng Lũ Phú gồm 2 khu Đông Tiến và Xuân An.

Khu Đông Tiến gồm 3 thôn: thôn Đình Phú, thôn Đông Phú, thôn Nam Phú. Các thôn thuộc khu Đông Tiến có vị trí địa lý liên kề, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, người dân có mối quan hệ gắn bó lâu đời trong lao động sản xuất, sinh hoạt văn hóa và xây dựng đời sống cộng đồng. Đây là khu vực có truyền thống hiếu học, đoàn kết và tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương.

Khu Xuân An ban đầu gồm hai thôn là Xuân Phú và An Phú. Đến năm 1993, do yêu cầu quản lý dân cư và sự phát triển về quy mô dân số, hai thôn được tách ra thành ba thôn gồm: thôn Xuân Phú, thôn An Phú và thôn Xuân An.

Làng Xuân Đám gồm 3 thôn là: thôn Xuân Thượng, Xuân Trung và Xuân Đông. Đây là khu vực có truyền thống lịch sử lâu đời, người dân sinh sống tập trung, có sự gắn kết chặt chẽ về huyết thống, văn hóa, tín ngưỡng và đời sống cộng đồng. Các thôn có không gian sinh hoạt văn hóa tương đồng, thường xuyên phối hợp tổ chức các hoạt động cộng đồng, lễ hội truyền thống và các phong trào văn hóa - xã hội tại địa phương.

## **2.2. Phương án sắp xếp tổ dân phố**

Sau khi rà soát thực trạng quy mô hộ gia đình, điều kiện địa lý, truyền thống lịch sử, văn hóa và yêu cầu quản lý nhà nước tại địa phương, UBND phường Tân Tiến xây dựng phương án sắp xếp tổ dân phố như sau:

(1) Giữ nguyên hiện trạng Tổ dân phố Văn Sơn, diện tích: 1,89km<sup>2</sup> với 569 hộ gia đình, dân số hiện tại là: 2685 người.

Lý do giữ nguyên: TDP Văn Sơn đáp ứng tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Đồng thời, trên địa bàn đang triển khai nhiều dự án như: dự án khu đô thị số 13, dự án khu đô thị số 14; trong đó dự án khu đô thị số 13 với quy mô xây dựng 02 tòa nhà ở xã hội dành cho lực lượng vũ trang, dự kiến phát sinh khoảng 900 hộ gia đình với khoảng 2.450 nhân khẩu trong thời gian tới. Việc giữ nguyên hiện trạng Tổ dân phố Văn Sơn sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý dân cư, quản lý đô thị, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn và định hướng phát triển lâu dài của địa phương.

(2) Sáp nhập Tổ dân phố Thanh Cảm với Tổ dân phố Văn Giàng

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Văn Thanh<sup>1</sup>, sau khi sáp nhập có 724 hộ gia đình với 3186 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 2,73km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Thanh Cảm (cũ).

Lý do sắp xếp: Tổ dân phố Thanh Cảm và Tổ dân phố Văn Giàng đều có nguồn gốc lịch sử thuộc làng Vu Gián trước đây; địa bàn cư trú liền kề, có sự tương đồng về phong tục, tập quán, tín ngưỡng và sinh hoạt cộng đồng tại khu vực ven đê sông Thương. Hiện nay, cả hai tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Văn Thanh” được hình thành trên cơ sở ghép tên của hai tổ dân phố cũ, bảo đảm tính kế thừa yếu tố lịch sử, văn hóa và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Thanh Cảm (cũ) có vị trí trung

---

<sup>1</sup> Theo Hán Việt, “Văn” mang ý nghĩa: văn hóa, văn minh, lễ nghĩa, tri thức, học hành, truyền thống tốt đẹp. “Thanh” mang ý nghĩa thanh bình, yên ổn, trong sạch, thanh cao. Tên TDP Văn Thanh mang ý nghĩa khu dân cư văn minh, thanh bình; nơi hội tụ đời sống văn hóa tốt đẹp và tinh thần đoàn kết của nhân dân.

tâm, giao thông thuận lợi, cơ sở vật chất được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sắp xếp.

**(3) Sáp nhập Tổ dân phố Xuân, Tổ dân phố Độ với Tổ dân phố An Phong**

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Xuân Phong<sup>2</sup>, sau khi sáp nhập có 683 hộ gia đình với 2930 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 1,92km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Độ (cũ).

Lý do sắp xếp: Ba tổ dân phố có chung nguồn gốc lịch sử thuộc làng Dĩnh Uyên; trong đó An Phong được tách từ thôn Độ trước đây. Các tổ dân phố có vị trí địa lý liên thông, giao thông thuận lợi, Nhân dân có mối quan hệ cộng đồng gắn bó lâu đời. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Xuân Phong” được kế thừa từ tên gọi Hợp tác xã nông nghiệp Xuân Phong hình thành từ những năm 1990, bảo đảm tính kế thừa các yếu tố lịch sử, văn hóa của địa phương và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân sau sắp xếp. Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Độ (cũ) có vị trí trung tâm, giao thông thuận lợi, cơ sở vật chất được đầu tư tương đối đồng bộ, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sắp xếp.

**(4) Sáp nhập Tổ dân phố An Bình, Tổ dân phố Trước với Tổ dân phố Ngò**

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Dĩnh Uyên<sup>3</sup>, sau khi sáp nhập có 993 hộ gia đình với 4060 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 1,41km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Trước (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố An Bình, Trước và Ngò đều có nguồn gốc lịch sử thuộc làng Dĩnh Uyên trước đây, có sự gắn bó lâu đời về lịch sử hình thành, văn hóa và đời sống cộng đồng dân cư. Các tổ dân phố có địa bàn liền kề, giao thông kết nối thuận lợi, Nhân dân có nhiều nét tương đồng về phong tục tập quán, tín ngưỡng và sinh hoạt cộng đồng. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Việc lựa chọn tên gọi “Tổ dân phố Dĩnh Uyên” nhằm kế thừa tên gọi địa danh lịch sử của địa phương, góp phần giữ gìn giá trị truyền thống và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân sau sắp xếp.

Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Trước (cũ) bảo đảm vị trí đi lại thuận tiện, nằm ở trung tâm giữa ba tổ dân phố.

**(5) Sáp nhập Tổ dân phố Tây với Tổ dân phố Kép**

<sup>2</sup> Theo Hán Việt, “Xuân” tượng trưng cho sự sinh sôi, phát triển, khởi đầu mới tốt đẹp. “Phong” tượng trưng cho sự lưu thông, lan tỏa, phát triển. Tên TDP Xuân Phong mang ý nghĩa một cộng đồng dân cư đoàn kết, năng động và đầy sinh khí, nơi có đời sống văn hóa lành mạnh, nhân dân hòa thuận.

<sup>3</sup> Theo Hán Việt, “Dĩnh” chỉ sự thông minh, sáng suốt, tài trí hơn người. “Uyên” tượng trưng cho chiều sâu, sự bền vững, uyên bác, hiểu biết sâu rộng. Tên TDP Dĩnh Uyên thể hiện chiều sâu văn hóa và khát vọng về một cộng đồng ổn định, phát triển, giàu truyền thống.

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Gia Sơn<sup>4</sup>, sau khi sáp nhập có 586 hộ gia đình với 2743 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 1,49km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Tây (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Kép và Tây đều có nguồn gốc thuộc khu vực Gia Sơn trước đây, có sự gắn kết lâu đời về lịch sử hình thành, tín ngưỡng và đời sống cộng đồng dân cư. Hai tổ dân phố có địa bàn liền kề, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hành chính và tổ chức các hoạt động cộng đồng. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Gia Sơn” được lựa chọn nhằm kế thừa tên gọi địa danh lịch sử của địa phương, tạo sự thống nhất, gắn kết và đồng thuận trong Nhân dân.

Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Tây (cũ) có vị trí tương đối trung tâm, thuận lợi cho việc đi lại, tổ chức hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sắp xếp.

#### (6) Sáp nhập Tổ dân phố Dung, Tổ dân phố Can với Tổ dân phố Đông

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Thái Sơn<sup>5</sup>, sau khi sáp nhập có 600 hộ gia đình với 2786 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 1,99km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Can (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Dung, Can và Đông đều có nguồn gốc thuộc xã Thái Sơn trước đây, có sự gắn kết lâu đời về lịch sử hình thành, tín ngưỡng và đời sống cộng đồng dân cư. Các tổ dân phố có địa bàn liền kề, giao thông kết nối thuận lợi, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý hành chính và tổ chức các hoạt động cộng đồng. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Thái Sơn” được lựa chọn nhằm kế thừa tên gọi đơn vị hành chính lịch sử được thành lập năm 1958, góp phần giữ gìn giá trị truyền thống và tạo sự thống nhất, đồng thuận trong Nhân dân sau sắp xếp.

Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Can (cũ) có vị trí tương đối trung tâm, thuận lợi cho việc đi lại, tổ chức hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sắp xếp.

#### (7) Sáp nhập Tổ dân phố Gáo, Tổ dân phố Hân với Tổ dân phố Chanh Áng

<sup>4</sup> Theo Hán Việt, “Gia” có nghĩa là gia đình, mái ấm. “Sơn” có ý nghĩa là núi non, đất cao, biểu tượng của sự vững chãi, trường tồn. Tên TDP Gia Sơn mang âm hưởng trang trọng, gần gũi với truyền thống văn hóa Việt Nam và thể hiện khát vọng về một cộng đồng đoàn kết, ổn định, phát triển bền vững.

<sup>5</sup> Theo Hán Việt, “Thái” có ý nghĩa lớn lao, rộng lớn, bình an, thịnh vượng. “Sơn” có ý nghĩa là núi non, đất cao, biểu tượng của sự vững chãi, trường tồn. Tên TDP Thái Sơn thể hiện sự vững bền, phát triển và khát vọng về một cộng đồng đoàn kết, ổn định lâu dài.

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Hương Gián<sup>6</sup>, sau khi sáp nhập có 737 hộ gia đình với 3203 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 2,6km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Hấn (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Gáo, Hấn và Chanh Áng đều thuộc khu vực Hương Gián và Gia Sơn trước đây, có đặc điểm dân cư tương đồng, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi và có truyền thống đoàn kết lâu đời. Việc sắp xếp Tổ dân phố Gáo cùng với các tổ dân phố trên được xem xét trên cơ sở điều kiện thực tế về vị trí địa lý và định hướng quy hoạch Khu đô thị số 15; trong đó Tổ dân phố Gáo nằm đối diện trục cây xanh, mặt nước và tiếp giáp với các tổ dân phố Hấn, Chanh Áng, bảo đảm tính đồng bộ trong quy hoạch không gian đô thị và thuận lợi cho công tác quản lý sau sắp xếp. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Hương Gián” được lựa chọn nhằm kế thừa tên gọi địa danh lịch sử gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của địa phương, tạo sự thống nhất, đồng thuận trong Nhân dân sau sắp xếp.

Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Hấn (cũ) có vị trí thuận lợi, đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sáp nhập.

**(8) Sáp nhập Tổ dân phố Tân Tiến, Tổ dân phố Việt Tiến, Tổ dân phố Dũng Tiến với Tổ dân phố Đông Tiến.**

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Lạc Gián<sup>7</sup>, sau khi sáp nhập có 832 hộ gia đình với 3376 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 1,67km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Dũng Tiến (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Tân Tiến, Việt Tiến, Dũng Tiến, Đông Tiến đều có nguồn gốc từ xã Lạc Gián trước đây, tương ứng với các xóm Sau, Giữa, Trại và Ngoài. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, các xóm được đổi tên thành Tân Tiến, Việt Tiến, Dũng Tiến và Đông Tiến. Đây là khu vực có quá trình phát triển liên tục về dân cư, hạ tầng và đời sống kinh tế - xã hội; các tổ dân phố đều có địa bàn liền kề, điều kiện sinh hoạt tương đồng và có sự gắn bó chặt chẽ trong đời sống cộng đồng dân cư. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Lạc Gián” được lựa chọn nhằm kế thừa tên gọi địa danh lịch sử của địa phương, góp phần giữ gìn giá trị truyền thống và tạo sự đồng

<sup>6</sup> Theo Hán Việt, “Hương” tượng trưng cho sự gắn bó cộng đồng và truyền thống. “Gián” có ý nghĩa yên bình, lâu đời và bền vững. Tên TDP Hương Gián mang đậm sắc thái văn hóa truyền thống, gợi cảm giác thanh bình, gần gũi và có chiều sâu lịch sử. Đây là tên vừa mềm mại, giàu hình ảnh, vừa thể hiện khát vọng về một cộng đồng đoàn kết, ổn định và phát triển bền vững

<sup>7</sup> Theo Hán Việt, “Lạc” có nghĩa là vui vẻ, an vui, hạnh phúc. “Gián” có ý nghĩa yên bình, lâu đời và bền vững. Tên TDP Lạc Gián mang âm hưởng cổ kính, hài hòa và giàu ý nghĩa văn hóa, gợi lên hình ảnh một cộng đồng yên bình, đoàn kết, có truyền thống và hướng tới cuộc sống ổn định, phát triển.

thuận trong Nhân dân sau sáp nhập.

Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Dũng Tiến (cũ) có vị trí thuận lợi, đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sáp nhập.

**(9)** Sáp nhập Tổ dân phố Đình Phú, Tổ dân phố Đông Phú với Tổ dân phố Nam Phú

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Xuân Phú<sup>8</sup>, sau khi sáp nhập có 872 hộ gia đình với 3906 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 3,27km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Đông Phú (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Đình Phú, Đông Phú, Nam Phú đều thuộc khu Đông Tiến của làng Lũ Phú trước đây, có mối liên hệ chặt chẽ về lịch sử hình thành, văn hóa và đời sống cộng đồng dân cư. Các tổ dân phố có địa bàn liền kề, hệ thống giao thông kết nối thuận lợi, hạ tầng cơ bản đồng bộ và có nhiều nét tương đồng trong sinh hoạt, phong tục tập quán của Nhân dân. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Xuân Phú” được lựa chọn nhằm kế thừa tên gọi của xã Xuân Phú trước đây - một địa danh gắn liền với quá trình hình thành, phát triển của khu vực và đã ăn sâu trong đời sống, tâm thức của Nhân dân địa phương qua nhiều thế hệ. Việc sử dụng tên gọi này góp phần giữ gìn các giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống, tạo sự gắn kết cộng đồng, đồng thời bảo đảm tính ổn định, quen thuộc và tạo sự đồng thuận cao trong Nhân dân sau sáp nhập.

Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Đông Phú (cũ) do nằm ở vị trí trung tâm giữa ba tổ dân phố, thuận lợi cho việc đi lại của Nhân dân.

**(10)** Sáp nhập Tổ dân phố Xuân Phú, Tổ dân phố Xuân An với Tổ dân phố An Phú.

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Xuân An<sup>9</sup>, sau khi sáp nhập có 638 hộ gia đình với 2974 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 2,92km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Xuân Phú (cũ).

Lý do sắp xếp: Các tổ dân phố Xuân Phú, Xuân An, An Phú có chung nguồn gốc từ khu Xuân An thuộc làng Lũ Phú trước đây, có sự gắn bó lâu đời về quan hệ cộng đồng dân cư, phong tục tập quán và đời sống văn hóa. Tổ dân phố

<sup>8</sup> Theo Hán Việt, “Xuân” tượng trưng có sự sinh sôi, phát triển, khởi đầu mới tốt đẹp. “Phú” mang ý nghĩa giàu có, sung túc, đầy đủ, cuộc sống ấm no, thịnh vượng. Tên TDP Xuân Phú mang ý nghĩa đẹp, tích cực và giàu khát vọng về một cộng đồng phát triển, ấm no và bền vững. Đây là tên có âm hưởng hài hòa, gần gũi và thường được sử dụng trong các địa danh mang ý nghĩa cát tường.

<sup>9</sup> Theo Hán Việt, “Xuân” tượng trưng có sự sinh sôi, phát triển, khởi đầu mới tốt đẹp. “An” mang ý nghĩa bình an, yên ổn, cuộc sống hài hòa, ổn định và hạnh phúc. Tên TDP Xuân An mang ý nghĩa nhẹ nhàng, tốt đẹp và giàu tính biểu tượng về một cộng đồng bình yên, hạnh phúc và phát triển bền vững, thể hiện khát vọng về cuộc sống an lành và thịnh vượng.

Xuân An được hình thành trên cơ sở tách từ hai thôn Xuân Phú và An Phú vào năm 1993, do đó giữa các tổ dân phố có nhiều nét tương đồng về lịch sử hình thành và sinh hoạt cộng đồng. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân.

Tên gọi “Tổ dân phố Xuân An” tiếp tục được giữ lại nhằm bảo đảm tính kế thừa yếu tố lịch sử, văn hóa của địa phương và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân sau sáp nhập. Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại TDP Xuân Phú (cũ), do là trung tâm của ba tổ dân phố thuận lợi cho việc đi lại và tổ chức các hoạt động cộng đồng của Nhân dân.

**(11) Sáp nhập Tổ dân phố Xuân Thượng, Tổ dân phố Xuân Trung với Tổ dân phố Xuân Đông**

Lấy tên gọi là Tổ dân phố Tam Xuân<sup>10</sup>, sau khi sáp nhập có 663 hộ gia đình với 2634 nhân khẩu, tổng diện tích đất: 3,56km<sup>2</sup>.

Trụ sở nhà văn hóa dự kiến: Sử dụng Nhà văn hóa TDP Xuân Trung (cũ).

Lý do sắp xếp: Ba tổ dân phố Xuân Thượng, Xuân Trung, Xuân Đông đều thuộc làng Xuân Đám trước đây, người dân địa phương thường gọi là làng Tam Xuân, có đặc điểm dân cư, phong tục tập quán và không gian văn hóa tương đồng. Các tổ dân phố có vị trí địa lý liên thông, thuận lợi trong công tác quản lý, tổ chức sinh hoạt cộng đồng và triển khai các phong trào tại khu dân cư. Hiện nay, các tổ dân phố đều chưa đạt tiêu chuẩn về số hộ gia đình theo quy định. Việc sáp nhập nhằm tinh gọn đầu mối quản lý, bảo đảm quy mô tổ dân phố theo tiêu chuẩn Trung ương, đồng thời giữ gìn sự ổn định về truyền thống văn hóa và đời sống sinh hoạt của Nhân dân. Tên gọi “Tổ dân phố Tam Xuân” được lựa chọn trên cơ sở tên gọi quen thuộc của Nhân dân địa phương, góp phần giữ gìn giá trị lịch sử, văn hóa truyền thống và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân. Nhà văn hóa dự kiến bố trí tại Tổ dân phố Xuân Trung (cũ) có vị trí thuận lợi, đáp ứng yêu cầu tổ chức hội họp và sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân sau sáp nhập.

**Như vậy**, sau khi sắp xếp, số lượng tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Tiến giảm từ 30 tổ dân phố xuống còn 11 tổ dân phố, giảm 19 tổ dân phố so với trước. Quy mô các tổ dân phố được nâng lên đạt từ 550 hộ/tổ trở lên, bảo đảm 100% tổ đạt tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 185/2026/NĐ-CP. Việc sáp nhập đã khắc phục tình trạng tổ dân phố quy mô nhỏ, phân tán. Đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước và tổ chức các hoạt động tại khu dân cư. Qua đó góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở và đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

## V. DANH SÁCH DỰ KIẾN CÁC TỔ DÂN PHỐ SAU SẮP XẾP

<sup>10</sup> Theo Hán Việt, “Xuân” tượng trưng có sự sinh sôi, phát triển, khởi đầu mới tốt đẹp. “Tam” biểu tượng của sự đầy đủ, hài hòa và bền vững. Tên TDP Tam Xuân mang ý nghĩa hài hòa, giàu sức sống và thể hiện khát vọng về sự phát triển bền vững, tinh thần đoàn kết, đổi mới của cộng đồng dân cư.

| STT         | Tổ dân phố<br>trước sáp nhập | Số hộ       | STT | Tên TDP mới<br>sau sắp xếp | Vị trí NVH<br>mới sau sắp<br>xếp | Số hộ |
|-------------|------------------------------|-------------|-----|----------------------------|----------------------------------|-------|
| 1           | Văn Sơn                      | 569         | 1   |                            |                                  |       |
| 2           | Văn Giàng                    | 291         | 2   | Văn Thanh                  | Thanh Cẩm<br>(cũ)                | 724   |
| 3           | Thanh Cẩm                    | 433         |     |                            |                                  |       |
| 4           | Xuân                         | 305         | 3   | Xuân Phong                 | Đọ (cũ)                          | 683   |
| 5           | Đọ                           | 199         |     |                            |                                  |       |
| 6           | An Phong                     | 179         |     |                            |                                  |       |
| 7           | An Bình                      | 224         | 4   | Dĩnh Uyên                  | Trước (cũ)                       | 993   |
| 8           | Ngò                          | 437         |     |                            |                                  |       |
| 9           | Trước                        | 332         |     |                            |                                  |       |
| 10          | Tây                          | 384         | 5   | Gia Sơn                    | Tây (cũ)                         | 586   |
| 11          | Kép                          | 202         |     |                            |                                  |       |
| 12          | Dung                         | 212         | 6   | Thái Sơn                   | Can (cũ)                         | 600   |
| 13          | Dống                         | 201         |     |                            |                                  |       |
| 14          | Can                          | 187         |     |                            |                                  |       |
| 15          | Gáo                          | 201         | 7   | Hương Gián                 | Hán (cũ)                         | 737   |
| 16          | Hán                          | 356         |     |                            |                                  |       |
| 17          | Chanh Áng                    | 180         |     |                            |                                  |       |
| 18          | Tân Tiến                     | 244         | 8   | Lạc Gián                   | Dũng Tiến<br>(cũ)                | 832   |
| 19          | Việt Tiến                    | 194         |     |                            |                                  |       |
| 20          | Dũng Tiến                    | 193         |     |                            |                                  |       |
| 21          | Đông Tiến                    | 201         |     |                            |                                  |       |
| 22          | Đình Phú                     | 205         | 9   | Xuân Phú                   | Đông Phú<br>(cũ)                 | 872   |
| 23          | Đông Phú                     | 337         |     |                            |                                  |       |
| 24          | Nam Phú                      | 330         |     |                            |                                  |       |
| 25          | Xuân Phú                     | 259         | 10  | Xuân An                    | Xuân Phú<br>(cũ)                 | 638   |
| 26          | An Phú                       | 226         |     |                            |                                  |       |
| 27          | Xuân An                      | 153         |     |                            |                                  |       |
| 28          | Xuân Thượng                  | 165         | 11  | Tam Xuân                   | Xuân Trung<br>(cũ)               | 663   |
| 29          | Xuân Trung                   | 246         |     |                            |                                  |       |
| 30          | Xuân Đông                    | 252         |     |                            |                                  |       |
| <b>Cộng</b> |                              | <b>7897</b> |     |                            |                                  |       |

## PHẦN THỨ TƯ

### TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### I. TỔ CHỨC BỘ MÁY, CHẾ ĐỘ CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH SAU SẮP XẾP

##### 1. Phương án bảo đảm tổ chức và hoạt động của tổ dân phố

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố, UBND phường Tân Tiến tiến hành rà soát toàn bộ cơ sở vật chất, nhà văn hóa, sân thể thao, công trình phụ trợ, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu và các tài sản công khác thuộc các tổ dân phố cũ để xây dựng phương án quản lý, sử dụng phù hợp, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, đúng mục đích và tránh thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

Đối với các nhà văn hóa được lựa chọn làm nơi sinh hoạt của tổ dân phố mới, UBND phường tiếp tục quan tâm đầu tư sửa chữa, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cần thiết nhằm đáp ứng yêu cầu hội họp, sinh hoạt cộng đồng, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao và triển khai các nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

Đối với các nhà văn hóa, công trình công cộng dôi dư sau sáp nhập:

- Ưu tiên bố trí làm điểm sinh hoạt cộng đồng, nơi hội họp của các chi hội đoàn thể, câu lạc bộ văn hóa - thể thao; phục vụ các hoạt động an sinh xã hội tại địa phương như: tổ chức đám cưới cho Nhân dân, sinh hoạt hè và vui chơi cho trẻ em, hoạt động thể dục thể thao, giao lưu văn hóa văn nghệ và các hoạt động cộng đồng khác.

- Tận dụng cơ sở vật chất hiện có để phục vụ công tác tuyên truyền, chuyển đổi số cộng đồng, xây dựng mô hình tổ dân phố văn minh, bảo đảm phát huy hiệu quả công năng sử dụng của các công trình công cộng sau sắp xếp.

- Trường hợp công trình xuống cấp, không còn nhu cầu sử dụng hoặc không bảo đảm hiệu quả khai thác, UBND phường tổ chức rà soát, lập phương án xử lý, điều chuyển hoặc thanh lý theo đúng quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

- Việc quản lý, sử dụng, điều chuyển hoặc thanh lý tài sản công phải được thực hiện công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật; bảo đảm không để xảy ra thất thoát, lãng phí tài sản nhà nước.

##### 2. Phương án bố trí, giải quyết chế độ đối với người hoạt động không chuyên trách

Căn cứ Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; căn cứ yêu cầu thực tiễn và tình hình đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố, UBND phường Tân Tiến xây dựng phương án bố trí, sắp xếp, cụ thể như sau:

- Mỗi tổ dân phố sau sắp xếp bố trí các chức danh gồm: 01 Bí thư chi bộ, 01 Tổ trưởng tổ dân phố, 01 Trưởng ban CTMT theo đúng quy định hiện hành.

- Tổng số người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố trước khi sắp xếp là: **85** người; dự kiến sau sắp xếp sẽ tiếp tục bố trí công tác đối với: **33** người.

- Việc lựa chọn, bố trí nhân sự thực hiện trên cơ sở: Bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và quy định của cấp có thẩm quyền; Ưu tiên lựa chọn cán bộ có uy tín trong cộng đồng dân cư, có phẩm chất chính trị, năng lực, tinh thần trách nhiệm và kinh nghiệm thực tiễn trong công tác ở khu dân cư; Bảo đảm tính kế thừa, ổn định, phát huy được năng lực của đội ngũ cán bộ hiện có; Thực hiện dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Trong quá trình sắp xếp, UBND phường phối hợp với các cơ quan tham mưu giúp việc Đảng ủy phường, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội tiên hành rà soát, đánh giá toàn diện đội ngũ người hoạt động không chuyên trách tại các tổ dân phố hiện nay để xem xét bố trí phù hợp. Trường hợp cần thiết thực hiện kiêm nhiệm chức danh theo chủ trương tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động ở cơ sở.

Đối với những người hoạt động không chuyên trách không tiếp tục tham gia công tác sau sắp xếp, UBND phường thực hiện giải quyết chế độ, chính sách theo đúng quy định của pháp luật hiện hành và hướng dẫn của cấp có thẩm quyền; đồng thời quan tâm làm tốt công tác tư tưởng, tạo sự đồng thuận trong quá trình triển khai thực hiện.

## **2. Đối với các chức danh chi hội đoàn thể**

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố, các chi hội đoàn thể như Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi... được tổ chức lại theo phạm vi tổ dân phố mới.

Mỗi tổ dân phố sau sắp xếp bố trí 01 chi hội trưởng cho từng tổ chức đoàn thể. Đối với các trường hợp dôi dư do sáp nhập, thực hiện sắp xếp, lựa chọn những người có năng lực, uy tín, kinh nghiệm để tiếp tục đảm nhiệm; các trường hợp còn lại được bố trí tham gia hỗ trợ hoạt động tại tổ dân phố hoặc thực hiện thôi đảm nhiệm chức danh theo quy định.

Việc bố trí, sắp xếp các chức danh chi hội đoàn thể phải bảo đảm công khai, dân chủ, phù hợp với điều kiện thực tế địa phương; đồng thời góp phần ổn định tổ chức, nâng cao chất lượng hoạt động của các đoàn thể và phát huy vai trò tự quản của Nhân dân sau sắp xếp.

## **II. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí triển khai thực hiện Đề án sắp xếp tổ dân phố được bảo đảm từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Xây dựng phương án và thành lập Ban chỉ đạo**

- Xây dựng phương án sắp xếp tổ dân phố trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, cho ý kiến.

- Hoàn thiện hồ sơ, báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp các tổ dân phố và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo.

**Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 28/5/2026**

## **2. Tổ chức tuyên truyền**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đầy đủ các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, của phường về việc sắp xếp tổ dân phố nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức và đồng thuận trong Nhân dân.

**Thời gian thực hiện: Từ ngày 29/5/2026 đến ngày 30/6/2026.**

## **3. Xây dựng và hoàn thiện đề án**

Tổ chức khảo sát, thu thập số liệu, đánh giá hiện trạng tổ dân phố, cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ và nhu cầu thực tế tại địa phương. Trên cơ sở đó, xây dựng nội dung Đề án bảo đảm phù hợp với quy định của pháp luật, yêu cầu quản lý nhà nước và định hướng phát triển của địa phương; đồng thời tiến hành rà soát, chỉnh sửa, bổ sung để hoàn thiện Đề án bảo đảm tính khả thi, đồng bộ và hiệu quả.

**Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 02/6/2026.**

## **4. Tổ chức lấy ý kiến cử tri**

Tổ chức lấy ý kiến cử tri đại diện hộ gia đình tại các tổ dân phố theo đúng quy định của Luật Thực hiện dân chủ cơ sở năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Thực hiện công khai đầy đủ nội dung của Đề án để Nhân dân biết, nghiên cứu và tham gia góp ý; tổng hợp đầy đủ, khách quan, trung thực các ý kiến đóng góp; tiếp thu, giải trình và hoàn thiện Đề án trên cơ sở ý kiến của cử tri và Nhân dân.

**Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 22/6/2026.**

## **5. Trình Hội đồng nhân dân phường thông qua**

Chuẩn bị đầy đủ hồ sơ, tài liệu theo quy định để trình Hội đồng nhân dân phường xem xét, thông qua Đề án. Báo cáo rõ sự cần thiết, căn cứ pháp lý, nội dung phương án sắp xếp và hiệu quả dự kiến sau khi thực hiện; tiếp thu ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân phường để hoàn thiện Đề án và các hồ sơ liên quan. Trên cơ sở đó, trình HĐND phường thông qua Nghị quyết sắp xếp, sáp nhập các tổ dân phố.

**Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày 24/6/2026.**

## **6. Tổ chức thực hiện**

**1.** Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu hoàn thiện Đề án trình Thường trực Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ phường và trình HĐND phường xem xét, thông qua; phối hợp với Ban Xây dựng Đảng, Ủy ban MTTQ Việt Nam phường tham mưu công tác nhân sự của các tổ dân phố sau khi sắp xếp.

Tham mưu thực hiện công tác bàn giao, quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, nhà văn hóa, hồ sơ, tài sản công và các nội dung liên quan đến việc sắp xếp tổ dân phố theo đúng quy định của pháp luật.

**2.** Văn phòng HĐND&UBND phường chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, lịch tổ chức các hội nghị, kỳ họp để thực hiện quy trình thông qua Đề án; tham mưu tổ chức công bố Nghị quyết thành lập các tổ dân phố mới và kiện toàn tổ chức bộ máy sau sắp xếp.

**3.** Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về chủ trương, mục đích, ý nghĩa của việc sắp xếp tổ dân phố; phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan nhằm tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

**4.** Công an phường phối hợp nắm chắc tình hình an ninh trật tự tại cơ sở; kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện sắp xếp, bảo đảm ổn định tình hình địa phương.

**5.** Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phường tăng cường công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân đồng thuận, tích cực tham gia thực hiện Đề án; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình tổ chức thực hiện.

Trên đây là Đề án sắp xếp tổ dân phố trên địa bàn phường Tân Tiến./.

**Nơi nhận:**

- Sở Nội vụ tỉnh (b/c);
- TT ĐU, HĐND phường (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Các đại biểu HĐND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND phường;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thị Kiểm**